

Visa de la Commission
XUÂN 仙識 徐



TÙ' - THÚ' C

TIÊN HON

Người xuất bản giữ bản quyền

Giá bán : 0\$20



1939

XUẤT BẢN TẠI
PHÚC - VĂN - DƯỜNG

91, Phố hàng gai, 91

HANOI

180 7m 00 ch. Pica
1495

Tiré à 1000 exemplaires
20 Novembre 1939.
Imprimerie Phuc-Vân
Hanoi

TỪ - THỨC TIỀN - HÔN

DEPUT LEGAL
INDOCHINE

Nº 25467

Nước ta về đời vua Thuận-Tôn nhà Trần, có một người họ Từ tên Thức, quê ở Thanh-hóa, thân phụ xưa là một vị quan to, Từ lấy rằng vốn nền phú-quý, dòng-dõi trâm-anh, tập ấm (theo hàm quan của cha) được bổ làm tri-huyện Tiên-du, cầm-đường ngày tháng thanh-thời, lộc nước phần vua một nhà hưởng thụ.

Bên cạnh huyện có một cái chùa, một nơi danh lam cổ-sái, có cây cổ-thụ, có hoa bốn mùa, thiện nam tín nữ, khách thập-phương đi lại ngoạn cảnh rất là sầm-uất.

Duy có một điều rất lạ, là trong chùa có một cây mẫu-đơn, cứ năm năm, mười năm, hai ba mươi năm mới có một kỳ nở hoa, hoa rất to, rất đẹp, hương sắc lạ thường, mà hễ đến kỳ nở hoa thì ong qua bướm lại, yến-anh nô-nức, chị em rủ nhau đi xem, đông như kiến cỏ, thành ra một ngày hội rất là vui-vẻ. Thật là Dập-diu tài-tử giai-nhân, ngựa xe như nước, áo quần như nêm.

Tháng hai năm Bính-tí, vào giữa kỳ hoa nở.

bỗng có một người xuân-xanh vào chạc mười lăm, mười sáu tuổi, mặt hoa da phấn, mắt phượng mày ngài, không hề trang điểm mà nhan sắc tuyệt trần đến xem hoa, vit cảnh ngắm nghía hồi lâu, chẳng may hoa gãy, liền bị những người ở đấy giữ lại bắt phải đền. Trời đã gần tối không một ai nhìn nhận, mà nàng thì thân liễu yếu đào thơ, rất lấy làm sợ hãi.

Từ chợt qua xem hội thấy thế động lòng, ra tay tế-độ bèn cởi cái áo gấm lòng cừu của mình đưa vào buồng sư làm vật bồi thường cho nàng và quở trách nhà sư một hồi.

Bấy giờ ai cũng khen quan huyện có lòng nhân từ.

Sau đó Từ tính thích vui chơi, khi hầu liên giót rượu khi câu thần nổi thơ, nào bàn trè điểm nước, nào đường tơ họa đàn, lại thường hay đi ngao du sơn thủy, khi xem hoa nở khi chờ giăng lên. Từ tuy làm quan huyện mà giấy má việc quan giao mặc nha lại, có khi hàng tháng chẳng nhìn gì đến, chẳng thiết gì đường công danh, chỉ mãi về bên hào-húng mình dẫu ở chốn

Điò thành quan sảnh, mà lòng vẫn bâng khuâng
đỉnh giáp non thần.

Một đôi khi quan trên quở trách Từ lại tự
than rằng : « Ta chẳng vì một vài học
lương mà buộc mình vào nơi khóa lợi
then danh, người ta ở đời quí thích trí, chi
bằng chở một cái thuyền dạo chơi nước biếc,
non xanh, giang hồ vui thú, thế là đủ thỏa cái
trí của ta, chứ bòn danh chực lợi mà làm gì ? »

Lập tức hôm sau Từ giao trả ấn tín
và về huyện Tống - Sơn làm vài gian nhà
gianh ở nơi khe núi, có cây có đá sẵn sàng,
tiêu - dao ngày tháng đi đâu thì hề đồng theo
bốn năm thẳng, thơ ninn - nich túi rượu lưng
lưng bầu, gặp chỗ nào thích ý là rót rượu uống
ngay bao nhiêu những nơi sơn thủy hữu tình,
như núi Trích-trợ, động Lục-vân, sông Lãi-
giang, cửa Nga - cang bết thay đều có đề thơ
tức cảnh rất hay, mặc - khách ngâm ông ai
cũng phải khen là tuyệt cú, đáng tài nhả
ngọc, phun châu. Một hôm Từ dậy thật sớm
rao quanh nhà, trông trước, trông sau, nhác
trông ra cửa bể Thần - phủ, cách vài mươi
dặm, thấy mọi đám mây xanh, đỏ, vàng, trắng.

kết lại như hoa sen, trông rất ngoạn mục, bèn chở thuyền đi tắt đến tận nơi, mới lộ là một quả núi rất đẹp. Từ lấy làm lạ, bảo người lái đò rằng : « Ta sinh ở nơi giang hồ, suốt cả trong Nam, ngoài Bắc, bao nhiêu núi cao, hang thẳm, cảnh vật lạ lùng, mà ta đã từng thấy, chưa hề thấy núi nào lạ như núi kia, một bầu thiên - nhiên đứng ngay trước mặt, đột xuất, tự nhiên như thế, hay là núi tiên rơi xuống, dấu thần đời lại, chẳng thế sao ngày trước không mà bây giờ lại có ? »

Khi đã buộc thuyền vào bờ thì từ đằng xa một đám mây dùn - dùn lại và gió thổi mát lạnh. Trên đỉnh núi rêu mọc xanh rì, trong hang nước róc rách chảy. Núi cao tới nghìn trượng, quang cảnh chẳng khác gì Thiên-thai, người trần không có cánh bay hồ dễ thang đâu lên được cảnh này.

Từ bèn đề một bài thơ rằng :

*Thiên chương bích thụ quả chiêu thôn
Hoa thảo nghênh nhàn nhậy động môn
Nhiều dẫn dĩ vô tăng thái được
Duyên lưu thặng hữu khách tầm nguyên
Lỗ du tư vị cầm tam long
Điều đình sinh nhai tửu nhất tôn*

Nghĩ hương vô-lãng ngư tư vấn
Tiền lai viễn cận chương đào thôn

Diễn nôm

Vàng đông vắng vặc dọi nghìn cây
Non nước ư nhìn cảnh đẹp thay
Hải thuốc vắng không sư tụng niệm
Men dòng nhường có khách đông tây
Mảng vui mấy tiếng đàn cao thấp
Thích trí lưng bầu rượu tỉnh say
Uớm hỏi Vũ-lãng chàng đánh cá
Đào-nguyên đâu tá phải là đây ?

Bồi hồi trông trước trông sau, mắt còn đương mãi nhìn, chân không nổi rời bước, hoa cỏ đón đưa, tựa như có người đợi mình, trợt thấy ở trong núi có một cái hang đá thật to bề mặt ước một trượng, bề sâu thăm không biết đến đâu. Từ đánh bạo, định thử vào xem sao bèn sẵn quần vén áo, đón đến đưa chân chưa được vài bước, đã đóng mất cửa hang mờ - mờ. mịt-mịt. đường lối tối om không trông thấy gì. lên không được xuống không được ra cũng dở. vào cũng dở như mình lăn xuống nơi u-ám tối tăm tưởng chỉ trong giây phút là hồn về địa-phủ, chắc đâu còn

sống nữa. chỉ còn cách tay sờ - soạng lần lối mà đi xem tới đâu hay đó.

May thay. đang trước trước nhác thấy có con đường nhỏ hẹp. quanh co uốn - khúc. Từ liền lần mò đi vòng hơn một dặm. thấy bậc đá có đường lên hình như có thang bắc sẵn cứ bậc thấp bậc cao. càng cao, càng thấy rộng rãi rồi dần dần đến đỉnh núi, thấy bốn bên lầu hồng gác tía, tựa như gấm thêu. nào dàng hồng móc tía, phũ chùm ngoài hiên. nào hoa ngọc cảnh vàng, sáng rực trong cửa đỏ chạng phải tiên - cung đạo - quán tất là một nơi của những kẻ lánh đời ở Đào - nguyên Thửu - linh, cỏ cây chẳng chút bụi trần. Trợt thấy hai đứa con gái nhỏ mặc áo xanh, bảo nhau: « chàng rể nhà ta đã đến kia ! » tức khắc chạy vào báo tin. Được một lát lại chạy ra nói: « phu nhân chúng tôi cho ra mời người. » Từ rảo bước theo vào. quanh mấy bậc tường gấm. qua vài bậc cửa son đỏ chói vào đến trong nhà. thì thấy những nhà vàng san-sát rõ ràng trong ngọc trắng ngà. một tòa sân đức, trên treo cái biển bằng vàng đề: « Quỳnh-hư-điện. Đào - quang - các » Nghĩa

rằng : « ngọc Quỳnh thanh - hương trong sạch, ngọc dao quang - khiết rực rỡ là chỗ tiên ở trên gác có một vị tiên Nga mình mặc áo trắng ngồi trên một cái giường trạm thất-bảo bên dưới để một cái giường làm bằng gỗ đàn hương. mời Từ ngồi dậy hai bên trò - chuyện Tiên-nga nói : « chàng vốn là một người muốn là, cuộc chơi này rất vui xứng đủ thỏa cái trí bình-sinh, cái duyên ngộ trước kia còn nhớ không ? » Từ nói : « Tôi vốn là một kẻ dật - sĩ ở Tống sơn. lênh - dênh một cái buồm gió. một chiếc thuyền lan. giang hồ phóng lãng tùy cái ý sở thích của mình muốn đến đâu thì đến. đi đâu thì đi. không ngờ ở đây lại có Từ - phủ Thanh - đô mà lên chơi, tựa như hóa cánh bay được. tôi cảm thấy nhẹ nhàng khoan khoái. nhưng lòng trần hầy còn mờ tối. chưa rõ tiền - đồ ra sao, xin bảo rõ gót đầu trước sau. Tiên-nga cười bảo rằng : « chàng thế nào biết rõ được. đây tức là núi Phù - lai, là cái cửa hang thứ sáu ở trong ba mươi sáu động giới bao - bọc mệnh mông thật là thanh thú ; tôi ở đây tức là Nam-nhạc địa-tiên, Ngụy phu-nhân. cảm cái tấm lòng nghĩa

hiệp của chàng, hay giúp người trong lúc cùng khốn nên cố mời chàng đến đây »

Tiên-nga nhân đưa mắt thị-nhi gọi một nàng tiên kia lại, Từ liếc mắt nhìn chính là người đánh gãy hoa mẫu - đơn khi trước. Tiên-nga chỗ vào nàng tiên kia và bảo Từ rằng : « Đó là nàng Dáng - hương trẻ nhà tôi đấy. cái ơn cứu giúp khi xưa, mỗi cảm - tình lúc nào cũng nồng-nàn chan-chứa, trong dạ đinh ninh muốn cho nàng kết làm vợ chồng gọi là báo đền tấm lòng trọng nghĩa khinh tài của chàng.

Ngay đêm hôm ấy, tiên-nga truyền thắp đèn mở phòng giải chiếu vầy rông. hương sạ ngào-ngạt. làm lễ giao - bài.

Hôm sau quần-tiên lại mừng, có vị mặc áo mũi cưỡi hạc trắng từ phía Bắc lại. có vị đeo xiêm gấm cưỡi kỳ-lân từ phương Nam đến. Hoặc cưỡi ngựa gió, hoặc ngồi xe mây, tấp-nập xa gần đồng thời hội họp. Tiên-nga bèn đặt yển ở gác Đạo-quang tầng trên, mảnh buồng chường rủ. nào là hải-vị sơn-hào, nem còn chả phượng rất là lịch - sự chương-hoàng. đằng trước để một cái ghế lưu-ly, mà ghế để không. quần-tiên vái nhau rồi ngồi bên dưới. bên trên thì Từ-

-lang ngồi riêng một cái giường. ngồi vừa xong đầu đầy thì có tin báo Kim-tiên đã đến. Quân-tiên đều xuống đón chào.

Đoạn rồi lại lên gác tầu nhac thấy không thiếu gì đồ quí báu, phẩm vật chận cam. lại có nước kim tương, rượu ngọc-lê thơm-tho khác thường. mùi đời kén xa.

Vị mặc áo mầu nói : « Chúng tôi đến chơi đây mới độ tám vạn năm, mà dưới trần đã ba lần biến đổi, nay chàng xa chơi tới đây hương lửa ba sinh tưởng cũng không phụ. đừng bảo thần tiên là hoang đường » Sau đó một lúc thấy những trẻ con mặc áo cánh tiên, đeo xiêm xanh đỏ. chia ban cùng múa, phu - nhân mời ngồi. Dâng hương rót rượu.

Vị đeo xiêm gấm nói : « Chị tôi độ này trông mầu da nhuận-nhị, nét mặt tươi-tĩnh, bảnh-bao xuất - sắc nhiều, không như trước gầy gò sấu xí. người ta nói con gái ngọc không chồng thật không đủ tin- »

Quần - tiên vỗ tay cười ầm lên, duy một nàng mặc cái áo bào mui lục, buồn bã không vui nói : « em tôi khế - hợp, thật là túc duyên, chỉ hiềm rằng lấy cái phong tư

bằng ngọc ở trên mây mà có cái hoan - lạc
chấn mản của hạ - giới, e rằng muôn một
để cười cho dưới trần, động tiếng đến trên giới
khỏi sao rèm báng. lụy kịp thượng tiên,
lũ ta không thể nào tránh khỏi sự đó được»

Kim tiên nói : « Ta đây ở trên thành lầu
trầu giới khuya sớm chưa từng rời gót xuống
bể trần bao giờ, thế mà những kẻ hiếu - sự
còn đặt lời rằng : « Cung Giao - trì uống rượu
với vua Chu, chim thanh - điều đưa tin cùng
vua Hán. ta mà họ còn nói thế nữa là các người,
song có làm gì điều ấy. vả lại tàn - lang ngồi đây.
ta bắt tất phải bàn việc ấy, khiến cho người
lại phải nghĩ ngợi lời thôi . »

Phu nhân nói : « tôi nghe, tiên có thể gặp được
mà cũng khó tìm, cái hội vui thú lạ lùng này
đời nào cũng có, kia như ở đền bà Bạch-hậu ở
quán vua Cao-đường, đất Lạc-phố, gặp nàng
Thần nữ. nàng Giang-phi cưới vòng cho Giao Phủ
nào Lộng-ngọc sánh đôi với nàng Tiêu-sử, nào
Thái-loan dan - diu với gã Văn - tiêu, cùng là
Trương - thạc gặpnàng Lan - hương. biết bao
nhiều bậc tiên-nữ kết duyên với khách trần-gian
giải - cầu là duyên, xưa nay cũng nhiều . »

Sau đó Quần-tiên giải tán, ai ở Jâu về đấy,

Từ vui đùa bảo Dáng-Hương rằng : « cái lòng muốn tự giới sinh ra, bất cứ là tiên hay trần ai ai cũng phải có chồng có vợ. bởi lẽ đó, nàng Trúc-nữ lấy chàng Khiêu - ngư ; nàng Thượng - nguyên theo người Paong - chắc ; cùng là Tảng-như làm chuyện Chu-lần, Quần - ngọc có Hoàng - lãng, cái cảnh ngộ đầu khác mà tình-dục như nhau, bao giờ cũng vậy. Nay Quần-tiên đã về cả rồi. canh khuya thanh vắng tịch-mịch đáng buồn. nàng không có lòng vật dục hay sao ? hay có mà cố gượng đàn áp đi chăng ? Ta khá tự tình đòi chút cho vui. » Dáng-hương then nói : « các nàng tiên kia là lấy cái khí huyền nguyên, cái tình chân nhất, tên ở dài vàng. mình bồi gác tia và đi đứng những nơi thanh-hư - tĩnh-mịch, thì tự nhiên lòng trần lắng trong. không như thiếp bấy tình chưa rũ sạch, bụi hồng còn vương trăm mối dễ sinh lòng cảm, thân dầu ở Quỳnh - đài mà lòng còn mãi trần-duyên thiếp không thể độ trần với quần tiên được » Từ nói : « thế thì nàng kém quần - tiên xa lắm » nói rồi cùng nhau cả cười

Chỗ Dáng - hương ở có để cái bình-phong
trắng. Từ liền đề mười bài thơ như sau này :

THƠ RẰNG :

Nhơn đề yên-hà cước để vân
Thanh quang sái - sái bức tam thân
Tùng hoa bán lão hương - phong động
Môi dân Thương lương điệu đình nhân

DIỄN NÔM

Yên-hà trước mặt dưới chân mây
Lồng-lộng thanh quang mát mẻ thay
Hây-hây gió thông hương sức nức
Thuyền câu ai đó lại gần đây !

THƠ RẰNG

Thu phong nhất dạ nguyệt man sơn
Liên quyền hoàng hoa nhân ý lan
Tửu lực khốn nhân thi tứ khổ
Ngâm hào túy-các bích lan can

DIỄN NÔM

Đêm khuya gió thổi nguyệt năm canh
Mành cuốn hoa vàng, cảnh vắng tanh
Rót rượu ngâm thơ hào-hức nổi
Ngoài hiên trúc mọc lá xanh xanh

THƠ RẰNG

Bảo áp ngưng hàn hoán tức hương
Biệt tài tân phá lý nghệ-thường
Từ thành bất cảm cao thanh-đạo
Kính khởi âm lai phong vũ trường

DIỄN NÔM

Lạnh ngắt lò hương khác thừa xưa
Nghệ-thường mấy khúc lắng tại tra
Làm xong chẳng dám khoe hay giỏi
Dây sớm vèo-vèo trận gió mưa

THƠ RẰNG

Hồng hà đối khởi Sich-thành tiêu
Sáp hàn cung tường tỏa tịch liêu
Tĩnh đầu nhiều lan thiên nhất ải
Giả thâm Tần-nữ học suy tiêu

DIỄN NÔM

Sich-thành trót vót dáng hồng treo
Mây tỏa cung tường cảnh hắt-hiu
Sao đầu quanh hiên. giới với được
Đêm khuya gái Ngọc (1) giọng buồn teo

THƠ RẰNG

Thương mang vân ngoại đoản trường châu
Mân quế kiên khôn nhất dạ phù

1 Nàng Lộng - ngọc đêm khuya thương thối kèn

Nhất-điều mộ xuân phi bất tận
Liên không đạm tảo bích du-du

DIỄN NÔM

Ngoài mây cánh bãi rộng mông - mênh
Màn quế y nguyên đất việt-thành
Mỗi cánh chim xuân bay chẳng khắp
Nước non man - mác một màu xanh

THƠ RẰNG

Khước hàn liêm phóng nguyệt chùng chùng
Khiếp đối suy nhan bả kính dung
Cách chúc hoán lai tiên chấm mộng
Ngũ canh vô nại viễn sơn chung

DJỄN NÔM

Sợ rét che mành lẫn bóng giăng
E rằng : mặt xất hẹn gương Hằng
Gối tiên cách dặm hồn mơ trúc
Chuông gọi xa xa có phải chẳng ?

THƠ RẰNG

Phù-phù thủy-ái nhiều kim khuê
Phượng trượng huê nam nhược-thủy tây
Sương bãi ngoạn canh thiên dục thụ
Hương tâm hà sứ nhất thanh-kê

DIỄN NÔM

Mặt-mù mọc phủ chốn kim khuê
Núi Trượng-nam mà nước nhược tề
Gọi hết ngoan canh (1) giới sắp sàng
Tiếng gà sức động cảnh làng quê

THƠ RẰNG

Yên lam như kháo liễu như diên
Tỏa thút tình khuy hải bạc thuyền
Vũ khách khứ thời vô sự mịch
Bô hư thanh ngoại bích liên thiên

DIỄN NÔM

Sanh rì rêu mọc núi hai bên
Cửa gác trông ra cửa bể thuyền
Vũ-khách (2) đã đi tìm khó thấy
Trong không mấy tiếng ngỡ là tiên

THƠ RẰNG

Tứ diện ba đào nhất k l c sơn
Già lai hà sự mộng hương quan
Mang mang trần giới hồi đầu viễn
Thân tại hồng vân bích thủy đan

1 Sâu ngoan giống như cá, kêu một tiếng là canh một, hai tiếng là canh hai

2 Vũ khách là tiên

DIỄN NÔM

Bốn mặt mệnh mông núi một lò
Canh khuya cảnh vắng nhớ quê nhà
Cõi trần dằng-dặc về khôn dễ
Nước biếc mây hồng ghé mắt xa

THƠ RẰNG

Đào-nguyên nhiều dẫn xuất Thiên-thai
Ủy địa tàn hồng bán lục đài
Khước tiểu Lưu-lang khinh xuất đồng
Làm phong kỷ bả ngọc thư khai

DIỄN NÔM

Lưu phàm rêu xanh phủ dấu hải
Lần khe róc-rách khỏi thiên-thai
Chàng-Lưu sao vội rời chân động
Thư ngọc khôn tìm nhẩn một hai.

Từ, tự khi bước ra khỏi nhà, nửa vui, nửa buồn, phân-vân trong dạ, nay lần mai lửa. ngày tháng trôi đưa bóng thiếu-quang thắm thoát đã đầy một năm, ao sen nhạt lục, vườn cúc phai vàng, mà chồi lan đã tranh đua tươi nở. Một tường tuyết điểm sương che, tìm xuân đâu dễ tìm cho nàng

thường những lúc ban đêm gió hiu sương lạnh, bóng giăng thấp-thoáng bên mảnh, nước trào rơi lác-đác dưới gối, tranh niêm cổ quốc tha-hương hồn quê theo ngọn mây Tần xa-xa mê-mẩn hồn mai, bồi-hồi giấc quế. trong lòng bứt rứt thức ngủ không yên.

Một hôm nhác thấy có chiếc thuyền buôn vào Nam-kỳ Từ bèn chỏ bảo Dáng-hương rằng : « nhà ta đi theo lối này về đó, nhưng núi sông cách trở, giới bề mệnh-mông, nghìn dặm đường trường chưa rõ đi về phương nào cho khỏi lạc lối. »

Được ít lâu, nhân khi thông thả ngồi chơi đàm đạo, nặng nguyên non nước, ngâm nhời phong nguyệt Từ lại nói : « ta vốn là một người hay chơi bời. một bầu giăng gió, lấy thể làm thích trí. nhưng tự cười rằng hãy còn mển mũi trần tục sức nhớ hương quan xin nàng thể-tất tam cho về thăm nhà ít lâu chả biết nàng có bằng lòng không ? » Dáng-hương dùng dằng không muốn trả lời. Từ lại nói : « cho về chỉ độ mười lăm ngày, qua lăm chẳng nữa cũng chỉ trong một tháng là cùng, ta

muốn tìm đến chơi nhà bầu bạn cũ và nán
tiện về thăm nhà xem mọi sự đâu đây yên-ổn.
ta sẽ lại vào cùng nàng kết tóc se tơ ở
động Bạch-vân này đến già .»

Dáng-tiên sụt sùi khóc nói : thiếp không dám
lấy tình-hu-yếm chần gối mà ngăn cấm cái bụng
hoài-cảm tử phần của lang quân. chỉ hiềm
đây là nơi tiên cấm. đi lại khó khăn. không
phải mỗi lúc mà lên được. Vả lại cõi trần
hẹp - hòi. quang-âm ngăn-ngủi, nếu mà chàng
về, chỉ e không tìm thấy đường lối cũ trần -
gian đã bao phen thay đổi chàng về dưới ấy
bơ-vơ. nương tựa vào đâu?» nói xong rồi nàng
liền tâu với phu-nhân. Phu-nhân nói : « ngò
đâu chàng hãy còn phải giây trần giằng lức,
niềm tục chưa khuây mà đến nỗi buồn-bực như
thế ! » Liền cho một xe cầm vác để đưa về
Nàng thì tiến đưa một bức thư lụa, và dặn rằng
« Ngày khác đến đây nữa, cự-tình không còn gì
nữa » Rồi gạt nước mắt ở lại còn Từ cuối mây đi
thoát chốc đã đến nhà, khi về đến nhà kẻ đã biết
bao nhiêu năm, người quen kẻ thuộc không còn

thấy một ai nữa, thành quách ruộng nương coi đều là hết, chỉ có hai bên thì chỗ nào biếc vẫn biếc, xanh vẫn xanh, có phong cảnh giang-bà là không khác trước. Từ bên đem tên họ mình ra hỏi các cụ, thì người nào cũng trả lời: «Xưa kia có nghe thấy nói có một người tên cũng là Từ-Thức nhưng đến nay đã thành cụ tổ ba đời, một lần đi lạc vào núi, đã hơn tám mươi năm nay, bây giờ là niên hiệu Diên-ninh triều Lê.» Từ nghe nói rất đôi ngạc nhiên.

Không hiểu tại sao trong một thời gian ngắn như thế, xa cách quê hương mà đã biết bao sự thay đổi. Nhà cửa làng mạc không còn một dấu vết nào để có thể nhận ra được. những nơi mà cách đây chưa bao lâu Từ vẫn thường đeo bầu quẩy níp dơng chơi nay không còn thấy đâu nữa. Nhớ cảnh, nhớ người, Từ trong lòng ngao ngán lại muốn lên tiên Đến

lúc nhìn lại thì cái xe cầm - vắn đã hóa ra con chim loan bay đi. Từ bèn mở thư xem trong thư có câu : « Trong mây kết bạn phượng, duyên trước đã hết rồi, trên bề hởi núi tiên, kỳ sau khó gặp. » Mới biết là Đáng-bương từ biệt mình, bèn mặc áo cừu, đội nón lá đi vào núi Hoàng-sơn. và tự đẩy về sau không còn ai trông thấy bóng chàng Từ thức đâu nữa.

CHUNG



堂 文 福

PHÚC - VĂN - ĐƯỜNG

91, Phố hàng gài 91. HÀ NỘI

Truyện Trạng-Quỳnh
Truyện Trạng-Lợn
Truyện Chúa Chồm
Lưỡng quốc Trạng-nguyên
Truyện Chương-Chi
Đồng tiền Vạn lịch
Tiểu lâm mới (2 quyển)
Khuyên con làm dâu
Anh khuyên em
Giai khuyên vợ
Gái khuyên chồng
Quả xuân nữ thần
Hàn sĩ thần

Thăng thiên văn bản
Xuân hương thi tập
Hát 36 điệu
Hát mới, hát vặt
Lý giao duyên
Các lối văn châu
Kiều tân thời
Định tiền mệnh ký
Mục-Liên địa tạng
Anh-hùng rơm

TIỂU THUYẾT MỚI

Truyện ma cây gạo
Truyện Đức thánh-Mẫu

... Văn ... văn ...

籍 書 今 古

Có bán đủ các sách : sách tầu,
sách ta, sách thuốc, kinh nhà phật,
truyện quốc ngữ, truyện võm.

∴ Bán buôn và bán lẻ ∴

— GIÁ RẤT HẠ —